| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 564/2018/QĐST-HNGĐ | *Quận 7, ngày 23 tháng 8 năm 2018* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 431/2018/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1973

Bị đơn: Bà Châu Thị Mỹ X, sinh năm 1973

Cùng địa chỉ: Số 1/6 tổ 24, khu phố 3A, phường B, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2018.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Ông Nguyễn Ngọc S và bà Châu Thị Mỹ X.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Ngọc S và Bà Châu Thị Mỹ X thuận tình ly hôn [Giấy chứng nhận kết hôn số 25 quyển số I/95 do Ủy ban nhân dân xã T, huyện N (nay là phường B, Quận B), Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 07/4/1995].

2.2. Về con chung: Ông Nguyễn Ngọc S và Bà Châu Thị Mỹ X xác định có 02 con chung tên Nguyễn Châu Huyền M, sinh ngày 29/7/1998 (đã thành niên) và Nguyễn Thành N, sinh ngày 17/7/2008. Hai bên thỏa thuận ông

Nguyễn Ngọc S trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ Nguyễn Thành N. Việc cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự thỏa thuận, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà Châu Thị Mỹ X có quyền đi lại trông nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Vì quyền, lợi ích của con, khi có yêu cầu của một hoặc hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Ông Nguyễn Ngọc S và Bà Châu Thị Mỹ X xác định về tài sản chung đã tự thỏa thuận; về nợ chung không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm Ông Nguyễn Ngọc S tự nguyện chịu 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm ông S đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng; hoàn trả lại cho ông S 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng theo biên lai thu số AA/2017/0025595 ngày 13/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông S đã nộp đủ án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 7;
- Chi cục THADS Quận 7;
- Các đương sự;
- UBND phường B, Quận B, Tp. HCM (GCNKH số 25 quyển số I/95);
- Lưu hồ sơ vụ án. (TK *Thu*)

**THẨM PHÁN**

**Phạm Văn Thạnh**